

Số: 5196/QĐ-UBND

Hòa An, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”,  
“Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” năm 2022

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ AN**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 31/2016/UBND ngày 15 tháng 11 năm 2016 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc Ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện công nhận, phương pháp đánh giá “Cơ quan đạt chuẩn văn hoá”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số 29/2017/UBND ngày 02 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định tiêu chuẩn, điều kiện công nhận, phương pháp đánh giá “Cơ quan đạt chuẩn văn hoá”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá” trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ báo cáo số 10/BC-BCĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 báo cáo kết quả lấy ý kiến chấm điểm cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa năm 2022 của Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện Hoà An;

Xét đề nghị của Ban chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” huyện về việc công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hoá”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá”.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận danh hiệu “Cơ quan đạt chuẩn văn hoá”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hoá” năm 2022 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các xã, thị trấn có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, VH TT<sub>(Th)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đàm Thế Trang**

**DANH SÁCH**

**“Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”,  
 “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” năm 2022**  
 (Kèm theo Quyết định số 5196/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2022  
 của Ủy ban nhân dân huyện Hòa An)

STT	Tên Cơ quan, đơn vị, Trường học	Ghi chú
<b>I</b>	<b>CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ (46/49)</b>	
1	Văn phòng HĐND&UBND	
2	Phòng Nội Vụ	
3	Phòng Tư pháp	
4	Thanh Tra huyện	
5	Phòng Tài Chính - Kế hoạch	
6	Phòng Giáo dục và Đào tạo	
7	Phòng Tài Nguyên Môi Trường	
8	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội	
9	Phòng Văn hóa và Thông tin	
10	Phòng Y tế	
11	Phòng Kinh tế Hạ tầng	
12	Phòng Dân tộc	
13	Cơ quan Huyện Ủy	
14	Ủy Ban Mặt trận tổ quốc huyện	
15	Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện	
16	Hội Nông Dân	
17	Huyện Đoàn	
18	Hội LH Phụ Nữ	
19	Liên đoàn Lao động	
20	Hội Cựu Chiến binh	
21	Trung tâm Y tế	
22	Trung tâm Văn hóa và Truyền thông	
23	Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp	
24	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng	
25	Hội chữ thập đỏ	





26	Chi cục Thống kê Hòa An	
27	Kho bạc Nhà nước Hòa An	
28	Bảo Hiểm Xã hội	
29	Điện lực Hòa An	
30	Bưu điện	
31	Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hòa An	
32	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
33	Tòa án nhân dân	
34	Ban chỉ huy Quân Sự huyện Hòa An	
35	Trường Nội trú huyện	
36	Trường THPT Hòa An	
37	Trung tâm Viễn thông Hòa An	
38	Viện Kiểm sát nhân dân	
39	Chi cục Thuế khu vực Hòa An - Hà Quảng	
40	Chi cục Thi hành Án dân sự	
41	Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Cao Bằng (BIDV)	
42	Văn phòng Đăng ký đất đai	
43	Trung tâm Phát triển quỹ đất và Giải phóng mặt bằng	
44	Công an huyện	
45	Hợp tác xã Vạn Phúc	
46	Chi nhánh công ty TNHH MTV viện thuốc lá tại Cao Bằng	
<b>II</b>	<b>CÁC ĐƠN VỊ KHỐI XÃ, THỊ TRẤN (13/15)</b>	
1	UBND xã Hoàng Tung	
2	UBND xã Đại Tiến	
3	UBND xã Bình Dương	
4	UBND xã Bạch Đằng	
5	UBND Quang Trung	
6	UBND xã Hồng Nam	
7	UBND xã Hồng Việt	
8	UBND xã Ngũ Lão	
9	UBND xã Trương Lương	

10	UBND xã Đức Long	
11	UBND xã Nam Tuấn	
12	UBND thị trấn Nước Hai	
13	UBND xã Dân Chủ	
<b>III.</b>	<b>Trạm Y tế các xã (15/15)</b>	
1	Trạm Y tế xã Hoàng Tung	
2	Trạm Y tế Thị Trấn Nước Hai	
3	Trạm Y tế xã Đức Long	
4	Trạm Y tế xã Dân Chủ	
5	Trạm Y tế xã Hồng Việt	
6	Trạm Y tế xã Hồng Nam	
7	Trạm Y tế xã Lê Chung	
8	Trạm Y tế xã Bình Dương	
9	Trạm Y tế xã Bạch Đằng	
10	Trạm Y tế xã Nguyễn Huệ	
11	Trạm Y tế xã Ngũ Lão	
12	Trạm Y tế xã Quang Trung	
13	Trạm Y tế xã Nam Tuấn	
14	Trạm Y tế xã Trương Lương	
15	Trạm Y tế xã Đại Tiến	
<b>III.</b>	<b>KHỐI TRƯỜNG HỌC (46/46)</b>	
1	Trường MN Bạch Đằng	
2	Trường MN Bế Triều	
3	Trường MN Bình Dương	
4	Trường MN Bình Long	
5	Trường MN Đại Tiến	
6	Trường MN Dân Chủ	
7	Trường MN Đức Long	
8	Trường MN Hà Trì	
9	Trường MN Hoàng Tung	
10	Trường MN Hồng Việt	



11	Trường MN Nam Tuấn	
12	Trường MN Ngũ Lão	
13	Trường MN Nguyễn Huệ	
14	Trường MN Nước Hai	
15	Trường MN Quang Trung	
16	Trường MN Trung Vương	
17	Trường MN Trương Lương	
18	Trường TH Bạch Đằng	
19	Trường TH Công Trùng	
20	Trường TH Dân Chủ	
21	Trường TH Đức Long	
22	Trường TH Hoàng Tung	
23	Trường TH Lê Chung	
24	Trường TH Nam Tuấn	
25	Trường TH Ngũ Lão	
26	Trường TH Nước Hai	
27	Trường TH Trương Lương	
28	Trường TH&THCS Bế Triều	
29	Trường TH&THCS Bình Dương	
30	Trường TH&THCS Bình Long	
31	Trường TH&THCS Đại Tiến	
32	Trường TH&THCS Hà Trì	
33	Trường TH&THCS Hồng Nam	
34	Trường TH&THCS Hồng Việt	
35	Trường TH&THCS Nguyễn Huệ	
36	Trường TH&THCS Trung Vương	
37	Trường PTDTBT TH&THCS Quang Trung	
38	Trường THCS Bạch Đằng	
39	Trường THCS Dân Chủ	
40	Trường THCS Đức Long	
41	Trường THCS Hoàng Tung	

42	Trường THCS Nam Tuấn	
43	Trường THCS Nước Hai	
44	Trường THCS Trương Lương	
45	Trường PTDTBT THCS Công Trùng	
46	Trường PTDTBT THCS Ngũ Lão	
	<b>TỔNG 120/125 = 96%</b>	